

Mối liên hệ keo sơn giữa Phật giáo và cách mạng Việt Nam từ lịch sử đến hiện đại

ISSN: 2734-9195 09:25 12/10/2025

Mối quan hệ liên tục và phát triển giữa Phật giáo và Nhà nước Việt Nam, từ một liên minh thời chiến đến một quan hệ đối tác thời bình, là một mô hình độc đáo về sự hài hòa giữa nhà nước và tôn giáo.

Tác giả: **Tỷ khiêu Thích Đức Hỷ (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Giới thiệu: Khẳng định mối liên hệ “Keo sơn”

Phật giáo, với lịch sử hơn hai thiên niên kỷ du nhập và phát triển tại Việt Nam, đã vượt ra ngoài khuôn khổ một tôn giáo thuần túy để trở thành một phần không thể tách rời của bản sắc văn hóa và lịch sử dân tộc. Ngay từ những buổi bình minh của lịch sử, Phật giáo đã nhanh chóng hòa mình với văn hóa bản địa, ăn sâu bám rễ vào đời sống sinh hoạt của cộng đồng người Việt, định hình nên một nền “Phật giáo dân tộc” độc đáo.[1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8] Sự thâm nhập sâu rộng này đã biến Phật giáo thành một hệ thống đạo đức và trí tuệ, góp phần quan trọng vào việc định hình lối sống, phong tục, và các chuẩn mực giá trị văn hóa Việt Nam.[9]



(Ảnh: Internet)

Mối liên hệ sâu sắc này càng trở nên rõ nét khi quốc gia đối mặt với những thách thức sinh tồn. Lịch sử đã minh chứng rằng, khi đất nước hùng cường, Phật giáo hưng thịnh; và khi đất nước lâm nguy, Phật giáo luôn sẵn sàng đứng lên tham gia chống giặc ngoại xâm, góp phần giành lại độc lập dân tộc.[10] Điều này phản ánh rõ mục đích cố hữu của Giáo hội Phật giáo là “hộ trì, hoàng dương Phật pháp và tham gia bảo vệ Tổ quốc, phục vụ dân tộc”. [10] Trong cả hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Phật giáo Việt Nam đã kiên định nêu cao ngọn cờ yêu nước, kề vai sát cánh cùng toàn thể nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.[1, 5, 11]

Sự gắn bó này không chỉ là một liên minh chiến lược mà là một sự hòa nhập hữu cơ, nơi Phật giáo trở thành một thành tố không thể thiếu trong đời sống văn hóa – xã hội Việt Nam. Việc Phật giáo ăn sâu, bám rễ vào đời sống cộng đồng người Việt đã tạo nên một nền tảng vững chắc, khiến sự tham gia của Phật giáo vào các phong trào cách mạng không phải là một hành động chính trị bên ngoài mà là một biểu hiện nội tại của bản sắc và cam kết với nguyên tắc “Dân tộc”. Sự hòa quyện này đã biến Phật giáo thành một “vũ khí tinh thần” mạnh mẽ chống lại sự đô hộ và đồng hóa của ngoại bang, đặt nền móng cho mối liên hệ “keo sơn” bền chặt với cách mạng Việt Nam.

2. Nền tảng lịch sử và tư tưởng của sự gắn kết

Phật giáo được truyền bá vào Việt Nam từ rất sớm, khoảng thế kỷ II sau Công nguyên, và nhanh chóng có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống tinh thần của người Việt.[3] Một số nghiên cứu thậm chí cho rằng sự du nhập có thể diễn ra sớm hơn, vào khoảng thế kỷ III-II TCN, qua con đường biển từ Ấn Độ và sau đó

là đường bộ từ phương Bắc.[5, 12, 13] Sự hòa mình của Phật giáo với tín ngưỡng và văn hóa bản địa ngay từ những ngày đầu đã tạo nên một “Phật giáo dân tộc” độc đáo, khác biệt với các dòng Phật giáo khác trong khu vực.[5]

Giai đoạn cực thịnh của Phật giáo Việt Nam được đánh dấu dưới thời Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần (thế kỷ X-XIV).[3, 14] Đặc biệt dưới triều Lý (1009-1225), Phật giáo được các vua Lý tôn sùng, trở thành tư tưởng chính thống quốc gia và ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực, bao gồm cả chính trị. Điều này góp phần to lớn vào việc xây dựng nền văn minh Đại Việt thịnh trị, hỗ trợ công cuộc bảo vệ đất nước và chăm lo đời sống nhân dân.[2] Thời Trần, Phật giáo tiếp tục phát triển rực rỡ với tinh thần nhập thế, kết hợp tư tưởng đạo Phật với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đất nước. Vua Trần Nhân Tông, người sáng lập Thiền phái Trúc Lâm, là biểu tượng cho dòng thiền mang bản sắc Việt Nam và tinh thần dẫn thân vào đời.[2, 15] Sau giai đoạn hưng thịnh, Phật giáo trải qua thời kỳ suy thoái từ đời Hậu Lê (thế kỷ XV-XIX) khi Nho giáo chiếm ưu thế.[2, 14] Tuy nhiên, từ đầu thế kỷ XX đến nay, Phật giáo đã trải qua giai đoạn chấn hưng mạnh mẽ, với các phong trào phục hưng từ Bắc chí Nam.[14, 16]

Giai đoạn	Đặc điểm Phật giáo	Sự gắn kết với Dân tộc/Quốc gia
Thời kỳ đầu du nhập (trước thế kỷ X)	Hình thành và phát triển rộng khắp, hòa mình với tín ngưỡng bản địa.	Ấn sâu bám rễ vào đời sống tinh thần, tạo nền tảng cho “Phật giáo dân tộc”.
Thời Đinh - Tiền Lê - Lý - Trần (thế kỷ X-XIV)	Cực thịnh, trở thành quốc giáo, tinh thần nhập thế mạnh mẽ.	Góp phần xây dựng nền văn minh Đại Việt thịnh trị, hộ quốc an dân, các thiền sư là quốc sư.
Thời Hậu Lê - Nguyễn (thế kỷ XV-XIX)	Suy thoái (Nho giáo chiếm ưu thế), nhưng vẫn duy trì ảnh hưởng trong dân gian.	Duy trì giá trị đạo đức, góp phần xoa dịu nỗi đau tinh thần trong thời kỳ biến động.
Thời cận - hiện đại (thế kỷ XX đến nay)	Giai đoạn chấn hưng, hình thành các hội đoàn Phật giáo.	Đồng hành chặt chẽ trong đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, theo phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”.
Tham chiếu: [2, 3, 5, 6, 7, 12, 13, 14, 17]		

Bảng 1: Các giai đoạn phát triển chính của Phật giáo Việt Nam và sự gắn kết với dân tộc

Nguyên lý “Phật pháp tại thế gian, bất ly thế gian pháp” (Phật pháp ở trong thế gian, không rời thế gian pháp) là kim chỉ nam cho sự phát triển của Phật giáo Việt Nam, thể hiện sự gắn bó chặt chẽ giữa đạo và đời.[2, 18, 19] Tinh thần “nhập thế” này thể hiện sự dẫn thân

của Phật giáo vào việc giải quyết các vấn đề xã hội, tạo sự gần gũi, gắn bó mật thiết với con người và xã hội.[19, 20, 21, 22] Đặc tính “nhập thế” của Phật giáo Việt Nam không phải là một sự thay đổi gần đây mà là một đặc điểm lịch sử, đặc biệt rõ nét trong các triều đại Lý- Trần.[2, 15] Bản chất “dẫn thân” này có nghĩa là Phật giáo đã sở hữu một khuôn khổ triết học và thực tiễn cho sự tham

gia vào các vấn đề xã hội và chính trị, khiến việc chuyển đổi sang hỗ trợ cách mạng tích cực là một sự mở rộng tự nhiên chứ không phải là một sự thay đổi ý thức hệ cấp tiến. Điều này đã tạo ra một tiền lệ văn hóa và tư tưởng sâu sắc cho sự tham gia tích cực vào các cuộc đấu tranh của dân tộc, hàm ý rằng các thể chế và giáo lý Phật giáo không tách rời khỏi đời sống thế tục mà gắn bó mật thiết với sự an lạc và vận mệnh của quốc gia và nhân dân. Sự “dấn thân” nội tại này đã biến Phật giáo thành một lực lượng mạnh mẽ cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, khi các mục tiêu tâm linh của nó có thể được liên kết liền mạch với các cuộc đấu tranh thế tục vì công lý, hòa bình và độc lập. Điều này cũng giải thích lý do tại sao các cơ sở Phật giáo thường đóng vai trò là căn cứ cách mạng.[2]

Sự tương đồng sâu sắc giữa các giá trị cốt lõi của Phật giáo (từ bi, trí tuệ, vô ngã, vị tha, đoàn kết) và các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam (yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết) đã tạo nên một sức mạnh cộng hưởng to lớn.[18, 19, 23, 24] Tư tưởng từ bi, hỷ xả, cứu khổ, cứu nạn của Phật giáo dễ dàng đi vào lòng người, phù hợp với phong tục, tập quán của người Việt Nam, và đã hòa quyện sâu sắc với tư tưởng yêu nước, nhân nghĩa Việt Nam.[23] Khái niệm đoàn kết trong Phật giáo không chỉ là sự gắn bó hình thức mà là sự hòa hợp từ nội tâm, dựa trên nền tảng của từ bi, trí tuệ và giới luật. Nguyên tắc “Duyên khởi” khẳng định rằng mọi hiện tượng đều phụ thuộc lẫn nhau, thúc đẩy sự nhận thức sâu sắc về mối liên hệ giữa con người, thiên nhiên và vũ trụ.[24] Đức Phật đã dạy: “Hòa hợp là sức mạnh của Tăng đoàn” (Kinh Tăng Chi Bộ), nhấn mạnh rằng sự đoàn kết dựa trên sự tôn trọng, lắng nghe và hành động vì lợi ích chung là chìa khóa để đạt được an lạc và tiến bộ. Sáu nguyên tắc hòa hợp (Lục hòa kính) là kim chỉ nam cho sự đoàn kết trong Phật giáo, áp dụng cho cả Tăng đoàn và cộng đồng cư sĩ, khuyến khích con người sống với lòng từ bi, trách nhiệm và sự tôn trọng lẫn nhau.[24] Sự tương đồng ý thức hệ sâu sắc này đã giúp phong trào cách mạng không cần phải “chuyển đổi” tín đồ Phật giáo sang mục tiêu của mình; thay vào đó, nó có thể hiệu quả huy động họ thông qua các khuôn khổ đạo đức và tâm linh hiện có. Điều này tạo điều kiện cho sự tham gia rộng rãi và củng cố đáng kể “khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.[19, 25] Các giá trị chung đã mang lại một tính hợp pháp đạo đức mạnh mẽ cho cách mạng trong cộng đồng Phật giáo, biến lòng sùng đạo thành hành động yêu nước.

3. Phật giáo đồng hành cùng Cách mạng trong đấu tranh giải phóng dân tộc (1930-1975)

3.1 Giai đoạn Kháng chiến chống Pháp (1945-1954)

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Phật giáo Việt Nam đã kiên định nêu cao ngọn cờ yêu nước, kề vai sát cánh cùng toàn thể nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc. [1, 5, 11] Nhiều Tăng Ni, Phật tử đã hăng hái lên đường tòng quân đánh giặc, cứu nước, thể hiện tinh thần dấn thân vì độc lập.[5, 11] Các cơ sở thờ tự như chùa chiền đã trở thành nơi che chở, ẩn náu cho lực lượng cách mạng, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và hỗ trợ phong trào.[2] Sự tham gia này diễn ra dưới sự lãnh đạo và tấm gương yêu nước của các vị cao Tăng, điển hình là Hòa thượng Thích Tâm Thi (1889 – 1959).[11] Trong bối cảnh đất nước bị nô dịch và nguy cơ văn hóa bị đồng hóa, Phật giáo dân tộc thực sự trở thành một vũ khí tinh thần mạnh mẽ chống lại sự xâm lược và đồng hóa của ngoại bang.[5, 6]



(Ảnh: Internet)

Bên cạnh sự tham gia trực tiếp, Phật giáo còn có những đóng góp quan trọng về tinh thần, vật chất và chính trị. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về “Tiêu thổ kháng chiến”, Hội Phật giáo đã chủ động phá hủy nhà in Đuốc Tuệ và nhiều cơ sở vật chất khác của Phật giáo để ủng hộ cuộc kháng chiến chống Pháp.[5, 11] Ngoài ra, Tăng Ni, Phật tử còn tích cực tham gia tăng gia sản xuất, đóng góp nguồn lực vật chất cho kháng chiến.[5] Các vị sư còn đảm nhận vai trò là những người thầy chùa, mở các lớp học dạy chữ cho bà con, góp phần thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc diệt “giặc dốt”. [5] Nhiều Tăng Ni, Phật tử đã tham gia vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, xã hội ở các cấp, góp phần không nhỏ vào việc xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo ở Việt Nam.[11]

3.2 Giai đoạn Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)

Sau Hiệp định Genève 1954, Phật giáo miền Nam phải đối mặt với chính sách đàn áp tàn bạo và phân biệt đối xử của chính quyền Ngô Đình Diệm.[16, 26, 27] Biến cố Phật giáo 1963 là đỉnh điểm của cao trào đấu tranh đòi quyền tự do và bình đẳng tôn giáo của các tín đồ Phật giáo tại miền Nam Việt Nam.[26] Sự kiện này bùng nổ khi chính quyền Ngô Đình Diệm cấm treo cờ Phật giáo trong Lễ Phật đản và tiến hành đàn áp dã man người biểu tình ở Huế.[27, 28] Mặc dù mang màu sắc tôn giáo, phong trào này thực chất là hành động phản đối rộng khắp của các tầng lớp nhân dân miền Nam trước các chính sách đàn áp và bất công của chế độ.[26] Phong trào đòi hòa bình của Phật giáo miền Nam (1965-1973) đã góp phần quan trọng trong việc nêu cao chính nghĩa cuộc đấu tranh đòi độc lập dân tộc của nhân dân miền Nam. Bằng các hoạt động phong phú, lý luận đanh thép và hành động quyết liệt, phong trào đã tạo ra một sức ép chính trị lớn, thúc đẩy Mỹ phải ký Hiệp định Paris (27-1- 1973) để lập lại hòa bình ở Việt Nam.[29] Hòa thượng Thích Tịnh Khiết, Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, đã chính thức công bố thông điệp hòa bình vào ngày 12-12-1965, mở đầu cho cuộc vận động hòa bình của Phật giáo.[29]

Điểm nhấn của phong trào là sự kiện Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu vào ngày 11 tháng 6 năm 1963 tại Sài Gòn nhằm phản đối sự đàn áp Phật giáo của chính quyền Việt Nam Cộng hòa Ngô Đình Diệm.[16, 27, 28, 30, 31] Tám ảnh Hòa thượng tự thiêu đã được truyền đi khắp thế giới, gây nên sự chú ý đặc biệt tới chính sách của chế độ Ngô Đình Diệm và lay động lương tri thế giới.[16, 28, 30] Sự hy sinh của ông đã thổi bùng ngọn lửa đấu tranh của đồng bào Phật tử nói riêng và của nhân dân miền Nam nói chung, góp phần quyết định vào sự sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm.[27] Trái tim ông còn nguyên vẹn sau hỏa táng, được coi là xá lợi biểu tượng của lòng từ bi, dẫn đến việc giới Phật tử suy tôn ông thành một vị Bồ Tát.[30]

Các cơ sở thờ tự của Phật giáo đã đóng vai trò chiến lược như những trung tâm kháng chiến. Các chùa chiền, vốn ăn sâu vào cộng đồng, đã trở thành nơi che chở, địa điểm gặp gỡ bí mật và cung cấp hỗ trợ hậu cần cho lực lượng cách mạng, tận dụng sự tin cậy vốn có của cộng đồng và quyền tự trị tương đối khỏi chính quyền thuộc địa hoặc tay sai.[2, 31] Sự biến đổi các không gian tôn giáo thành các trung tâm cách mạng này cho thấy một mức độ cam kết và hòa nhập sâu sắc vào cuộc đấu tranh của dân tộc.

Sức mạnh mềm của uy tín đạo đức Phật giáo và tác động quốc tế của nó cũng rất đáng kể. Việc Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu và sự chú ý toàn cầu mà nó thu hút đã chứng minh sức mạnh to lớn của sự phản kháng đạo đức. Đây không phải là một hành động quân sự mà là một tuyên bố đạo đức sâu sắc đã “lay động lương tri thế giới” [16] và làm “thay đổi cục diện chính trị miền

Nam”.[16] Cuộc đấu tranh của Phật giáo đòi tự do tôn giáo ở miền Nam đã gắn bó chặt chẽ với cuộc đấu tranh rộng lớn hơn vì độc lập dân tộc, thu hút sự đồng cảm quốc tế và tạo áp lực đáng kể lên chế độ Ngô Đình Diệm và, rộng hơn, sự can thiệp của Mỹ. Điều này cho thấy đóng góp của Phật giáo vượt xa sự hỗ trợ quân sự hoặc vật chất trực tiếp. Uy tín đạo đức và các chiến thuật phản kháng bất bạo động của họ, đặc biệt ở miền Nam, đã rất hiệu quả trong việc làm mất uy tín của chính quyền Sài Gòn và ảnh hưởng đến dư luận quốc tế, tác động đáng kể đến các khía cạnh chính trị và ngoại giao của cuộc chiến.

Nhiều nhân vật Phật giáo tiêu biểu đã đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn này. Hòa thượng Thích Trí Quang là một trong những nhà sư có ảnh hưởng sâu rộng nhất, được biết đến với vai trò lãnh đạo quần chúng Phật tử miền Nam Việt Nam trong Biến cố Phật giáo 1963 và các cuộc biểu tình chống lại chế độ quân sự miền Nam cho đến Biến động Miền Trung năm 1966.[32, 33] Ông đã kêu gọi tín đồ noi gương Mahatma Gandhi, gây ra các cuộc biểu tình quy mô lớn, góp phần châm ngòi cho cuộc đảo chính năm 1963.[32] Hòa thượng Thích Minh Nguyệt, năm 1956, đã cho xuất bản tờ nguyệt san

Tổ quốc, là cơ quan ngôn luận chủ yếu của Hội Phật giáo cứu quốc Sài Gòn – Gia Định. Ông cũng cùng các vị giáo phẩm lãnh đạo mở Trường Phật học Lục Hòa để đào tạo Tăng tài cho Phật pháp.[34] Các nhà sư yêu nước khác như Thích Quảng Độ, Thích Thiện Chiếu, Thích Mật Thể không chỉ truyền bá chánh pháp mà còn cổ vũ tinh thần yêu nước, khai sáng dân trí, nâng cao ý thức dân tộc thông qua việc mở trường, dạy học, tổ chức hội đoàn Phật giáo.[16, 35]



Hình minh họa tạo bởi AI

Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam đã tích cực động viên tín đồ, tăng ni ủng hộ và đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Chủ nghĩa Xã hội ở miền Bắc, đồng thời đấu tranh chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.[36] Phật giáo không chỉ là tôn giáo của từ bi và trí tuệ mà còn là nguồn động lực tâm linh lớn lao, đồng hành cùng dân tộc Việt Nam trong mọi giai đoạn lịch sử, thể hiện vai trò tích cực, mạnh mẽ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước.[16] Nhiều ngôi chùa đã trở thành những căn cứ địa cách mạng, góp phần đào tạo và hun đúc biết bao thế hệ đảng viên ưu tú, cán bộ phục vụ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.[31]

Giai đoạn	Hình thức đóng góp	Mô tả cụ thể
Kháng chiến chống Pháp (1945-1954)	Tinh thần	Nêu cao ngọn cờ yêu nước, hun đúc chủ nghĩa yêu nước, cổ vũ tinh thần đấu tranh, khai sáng
	Vật chất	Phá hủy cơ sở vật chất ủng hộ “Tiêu thổ kháng chiến”, tăng gia sản xuất ủng hộ kháng chiến.
	Chính trị	Tăng Ni tòng quân, tham gia Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chùa làm căn cứ địa cách
	Xã hội	Mở trường dạy chữ cho người dân.
Kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)	Tinh thần	Phát đi thông điệp hòa bình, trở thành biểu tượng hy sinh (Thích Quảng Đức), lay động lương tri thế giới, thức tỉnh tinh thần đoàn kết.
	Chính trị	Lãnh đạo các phong trào đấu tranh đòi tự do tôn giáo/ hòa bình, gây sức ép chính trị lên chính quyền tay sai, góp phần lật đổ Ngô Đình Diệm, thúc đẩy ký Hiệp định Paris.
	Xã hội	Các hoạt động từ thiện và an sinh xã hội (đặc biệt sau này).
Tham chiếu: [1, 2, 5, 11, 16, 26, 27, 28,		

Bảng 2: Đóng góp tiêu biểu của Phật giáo trong các cuộc kháng chiến

Tên Hòa thượng/ Nhân vật	Giai đoạn hoạt động chính	Vai trò/Đóng góp tiêu biểu
Trần Nhân Tông	Lý-Trần (thế kỷ XIII- XIV)	Sáng lập Thiền phái Trúc Lâm, vua - Phật, biểu tượng tinh thần nhập thế.
Thích Tâm Thi	Kháng chiến chống Pháp	Cao Tăng yêu nước, lãnh đạo phong trào Phật giáo tham gia kháng chiến.
Thích Tịnh Khiết	Kháng chiến chống Mỹ	Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, công bố thông điệp hòa bình.
Thích Quảng Độ, Thích Thiện Chiếu, Thích Mật Thể	Kháng chiến chống Pháp & chấn hưng PG	Truyền bá chánh pháp, cổ vũ yêu nước, khai sáng dân trí, tổ chức hội đoàn Phật giáo, học giả uyên thâm.
Thích Quảng Đức	Kháng chiến chống Mỹ	Tự thiêu phản đối đàn áp Phật giáo của Ngô Đình Diệm, lay động lương tri thế giới, góp phần lật đổ chế độ.
Thích Trí Quang	Kháng chiến chống Mỹ	Lãnh đạo phong trào đấu tranh Phật giáo 1963, các cuộc biểu tình chống chế độ quân sự miền Nam.

Thích Minh Nguyệt	Kháng chiến chống Mỹ	Xuất bản nguyệt san Tổ quốc, đào tạo Tăng tài cho Phật pháp.
Thích Trí Hải, Thích Huyền Quang, Thích Minh Châu	Kháng chiến chống Mỹ & chấn hưng PG	Học giả uyên bác, dịch giả, phát triển giáo dục Phật học, đấu tranh cho quyền lợi Phật giáo.
Tham chiếu: [11, 15, 16, 27, 29, 30, 32, 33, 34, 35]		

Bảng 3: Các nhân vật Phật giáo tiêu biểu và vai trò của họ trong cách mạng

4. Chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với Phật giáo

Mối liên hệ “keo sơn” giữa Phật giáo và cách mạng Việt Nam còn được củng cố bởi quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tự do tín ngưỡng, tôn giáo và đại đoàn kết dân tộc. Ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện sự quan tâm và coi trọng, khẳng định chính sách bảo đảm quyền bình đẳng giữa đồng bào có đạo và đồng bào không có đạo.[1] Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng về thành lập Hội Phản đế đồng minh (18/11/1930) đã khẳng định mục tiêu “bảo đảm tự do tín ngưỡng của quần chúng, đập tan luận điệu phản tuyên truyền: cộng sản là vô chính phủ, vô gia đình, vô tôn giáo”.[1]

Tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ cách mạng lâm thời (03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định rõ xung đột tôn giáo là một mối lo ngại, dễ bị kẻ thù lợi dụng để chống đối chính quyền. Do đó, Người đã đề nghị Chính phủ tuyên bố “TÍN NGƯỠNG TỰ DO và lương giáo đoàn kết” như một nhiệm vụ cấp bách.[1] Các văn bản pháp luật thời kỳ này tiếp tục khẳng định chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân, như Sắc lệnh số 35/SL (20/9/1945) về việc tôn trọng chùa, lăng tẩm và Sắc lệnh số 22/SL (18/12/1946) ấn định các ngày lễ tôn giáo.[1] Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tại Điều 10 đã khẳng định: “Công dân Việt Nam có quyền tự do tín ngưỡng”.[1] Quan điểm nhất quán này đã được ghi nhận và duy trì trong các bản Hiến pháp tiếp theo, từ Hiến pháp 1946 đến Hiến pháp 2013.[38]

Chính sách của Đảng không chỉ mang tính ý thức hệ mà còn thể hiện sự liên minh thực dụng và thống nhất chiến lược. Việc Đảng liên tục khẳng định chính sách tự do tín ngưỡng, bình đẳng, và đại đoàn kết dân tộc không chỉ là một lập trường lý tưởng mà còn là một sự hiểu biết chiến lược. Đảng nhận thức rõ sự cần thiết phải “đập tan luận điệu phản tuyên truyền: cộng sản là vô chính phủ, vô gia đình, vô tôn giáo” [1] và coi “xung đột tôn giáo là một mối lo, bởi kẻ thù

để lợi dụng mâu thuẫn này để chống đối chính quyền cách mạng”.[1] Điều này cho thấy sự hiểu biết thực dụng và chiến lược về sự cần thiết phải vô hiệu hóa các chia rẽ nội bộ tiềm ẩn và khai thác hiệu quả sức mạnh đoàn kết của tôn giáo cho mục tiêu cách mạng rộng lớn hơn. Chính sách nhất quán này đã tạo cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, từ đó đi đến thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc.[1] Sự công nhận lẫn nhau về các mục tiêu chung – độc lập dân tộc và an sinh xã hội - đã hình thành một khía cạnh cơ bản của mối liên hệ “keo sơn”, thể hiện một cách tiếp cận tinh tế trong quan hệ nhà nước - tôn giáo trong bối cảnh cách mạng.

Đảng và Nhà nước Việt Nam cam kết tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi nhất để Giáo hội Phật giáo Việt Nam thực hiện tốt việc tu hành chân chính và làm tròn bốn phận của công dân đối với Tổ quốc.[39] Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021) của Đảng Cộng sản Việt Nam định hướng nhiệm vụ công tác tôn giáo trong thời gian tới là: “Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận”. [40] Điều này cho thấy sự tiếp nối của chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện cho Phật giáo phát triển và tham gia vào công cuộc chung của đất nước.

5. Phật giáo Việt Nam trong khối Đại đoàn kết toàn dân tộc và công cuộc xây dựng đất nước sau 1975

Sau năm 1975, khi đất nước hoàn toàn thống nhất, các tổ chức Phật giáo ở cả hai miền Nam, Bắc đã được thống nhất vào một mối, tạo tiền đề cho sự phát triển mới.[41] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) chính thức được thành lập vào ngày 7 tháng 11 năm 1981 tại chùa Quán Sứ, Hà Nội, trên cơ sở hợp nhất 9 tổ chức Phật giáo trong nước, bao gồm Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam và Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất.[14, 42] Sự ra đời của GHPGVN là thành quả kết tinh hàng nghìn năm Phật giáo Việt Nam đồng hành cùng dân tộc và là một tất yếu trong dòng chảy lịch sử Việt Nam, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của tăng, ni, Phật tử cả nước.[7, 36] GHPGVN hiện nay là thành viên tin cậy của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một tổ chức có uy tín và hoạt động hiệu quả trong công tác xã hội.[43] Giáo hội đã thực hiện nhiều hoạt động “lợi đạo, ích đời”, cứu khổ độ sinh, vận động tăng ni, Phật tử sống trong chính tín, tuân thủ pháp luật Nhà nước, làm tròn nghĩa vụ công dân, và gắn bó đoàn kết giữa đạo với đời.[44]

Phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội” đã trở thành tôn chỉ và mục đích, định hướng cho mọi hoạt động của Phật giáo trong suốt chiều dài lịch sử hình thành và phát triển ở Việt Nam, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.[7, 9] Phương châm này không chỉ là một khẩu hiệu mà còn đại diện cho một sự tổng hợp có chủ ý và thành công. “Đạo pháp” khẳng định các giáo lý cốt lõi và thực hành tâm linh của Phật giáo; “Dân tộc” thừa nhận cội nguồn lịch sử sâu sắc, mối liên hệ nội tại với văn hóa Việt Nam và những đóng góp yêu nước của Phật giáo; và “Chủ nghĩa xã hội” biểu thị sự phù hợp của Phật giáo với hệ thống chính trị đương đại và các mục tiêu phát triển quốc gia. Việc phương châm này xuất hiện sau khi Giáo hội Phật giáo thống nhất [7] và liên tục được nhắc lại trong các chính sách và hoạt động đương đại [45, 46] cho thấy sự chính thức hóa thành công mối liên hệ “keo sơn” trong khuôn khổ chính trị hậu chiến. GHPGVN, mang đậm tinh thần nhập thế và truyền thống văn hóa dân tộc, đang phát triển và hội nhập cùng đất nước trong hành trình đổi mới, đóng góp vào công cuộc xây dựng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.[7]

Trong thời kỳ hậu chiến, nguyên tắc “nhập thế” của Phật giáo đã có sự chuyển đổi đáng kể. Trong khi trước đây, nguyên tắc này thể hiện mạnh mẽ trong các phong trào kháng chiến trực tiếp và đấu tranh chính trị trong thời chiến [2, 18, 19, 20, 21, 22], thì sau năm 1975, trọng tâm của nó đã chuyển sang các hoạt động xã hội, an sinh và xây dựng văn hóa, đạo đức. Phật giáo tích cực tham gia và giải quyết các vấn đề xã hội, theo đúng tinh thần “Phật pháp tại thế gian, bất ly thế gian giác” (Phật pháp ở trong thế gian, nếu bỏ thế gian này mà đi tìm chân lý giác ngộ thì chẳng khác nào như đi tìm lông rùa, sừng thỏ).[19] Với bản chất là tôn giáo của hòa bình, gần gũi, gần bó với người dân, Phật giáo dần thân phục vụ xã hội, con người, tích cực ủng hộ và triển khai các phong trào, cuộc vận động do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.[19]

Những phong trào từ thiện, an sinh xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới được chú trọng triển khai và thực hiện, là sự vận dụng sâu sắc triết lý nhân sinh cứu khổ cứu nạn và từ bi của nhà Phật vào thực tiễn.[19, 47] Ban Từ thiện xã hội là một ban quan trọng của Trung ương GHPGVN, đã huy động hàng trăm tỷ đồng cho công tác cứu trợ và an sinh xã hội.[43] Phật giáo góp phần xây dựng và làm đẹp nền đạo đức xã hội thông qua việc xiển dương đạo đức học Phật giáo, khuyến khích các giá trị căn bản như từ bi, bác ái, không sát sinh, không trộm cắp, không nói dối.[22, 45, 46] Giáo hội cũng chú trọng giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa Phật giáo Việt Nam, đảm bảo sự tiếp nối giữa truyền thống và hiện đại, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc trong thời đại hội nhập quốc tế.[45, 46] Sự thống nhất của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã cung cấp một nền tảng mạnh mẽ, có tổ chức và tập trung hơn cho các hoạt động xã hội rộng khắp này.

Nhiều Tăng Ni, Phật tử đã và đang tiếp tục đóng góp trực tiếp vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc và xây dựng cộng đồng. Điển hình, vào năm 2012, một trong sáu vị Tăng Ni đầu tiên đã xung phong ra trụ trì các chùa tại quần đảo Trường Sa, góp phần khẳng định chủ quyền quốc gia và mang ánh sáng Phật pháp đến với quân và dân nơi tiền tiêu của Tổ quốc. Bên cạnh đó, tại chùa Hưng Long, mô hình “Hội Phật tử Đoàn Kết tự quản về An Ninh Trật Tự” được thành lập vào năm 2014, đã góp phần tích cực vào sự an sinh và an ninh của địa phương, thể hiện tinh thần nhập thế và trách nhiệm công dân của Phật giáo trong thời bình.

6. Kết luận: Khẳng định mối liên hệ “keo sơn” và ý nghĩa thời đại

Phật giáo Việt Nam, với lịch sử gần 2.000 năm, đã thấm sâu vào đời sống văn hóa dân tộc và luôn đồng hành không ngừng trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước.[6, 7] Tinh thần nhập thế và chủ nghĩa yêu nước đã thúc đẩy Tăng Ni, Phật tử tích cực tham gia vào các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, từ kháng chiến chống Pháp đến chống Mỹ, với những đóng góp to lớn và đa dạng về tinh thần, vật chất và chính trị.[1, 5, 11, 16, 36] Các phong trào Phật giáo, đặc biệt là Biến cố Phật giáo 1963 và sự hy sinh cao cả của Hòa thượng Thích Quảng Đức, đã tạo ra sức ảnh hưởng lớn cả trong nước và quốc tế, góp phần thay đổi cục diện chính trị và thức tỉnh mạnh mẽ tinh thần đoàn kết dân tộc.[16, 26, 27, 30] Chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước về tự do tín ngưỡng và đại đoàn kết dân tộc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Phật giáo phát huy vai trò của mình, đồng thời củng cố mối quan hệ hợp tác giữa đạo và đời.[1, 38, 39, 40, 41]

Mối quan hệ liên tục và phát triển giữa Phật giáo và Nhà nước Việt Nam, từ một liên minh thời chiến đến một quan hệ đối tác thời bình, là một mô hình độc đáo về sự hài hòa giữa nhà nước và tôn giáo. Chính sách nhất quán của Đảng về tôn trọng tự do tín ngưỡng đồng thời khuyến khích các tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo” [40] và tích cực tham gia vào các mục tiêu quốc gia [7, 8, 44] đã cho phép Phật giáo không chỉ tồn tại mà còn phát triển mạnh mẽ trong khuôn khổ xã hội chủ nghĩa. Cách tiếp cận này không phải là sự đàn áp tôn giáo mà là một sự hội nhập chiến lược, nơi các giá trị và thể chế tôn giáo được coi là bổ sung và hỗ trợ cho sự phát triển quốc gia và sự gắn kết xã hội.

Trong khi “Đạo pháp” và “Chủ nghĩa xã hội” là những thành phần quan trọng của phương châm Phật giáo đương đại, thì sợi chỉ xuyên suốt và phổ biến nhất trong mọi giai đoạn lịch sử là “Dân tộc”. Khả năng đáng kinh ngạc của Phật giáo trong việc “hòa mình với văn hóa bản địa” [4, 5, 6] và trở thành “Phật giáo dân tộc” [5] liên tục được nhấn mạnh là tối quan trọng. Sự tham gia nhất quán của

Phật giáo vào công cuộc “dựng nước và giữ nước” [2, 6, 7, 10] qua hàng thiên niên kỷ là một chủ đề lặp đi lặp lại. Điều này cho thấy rằng cam kết chung đối với bản sắc, sự sống còn và thịnh vượng của dân tộc luôn là yếu tố chính tạo nên và củng cố mối liên hệ “keo sơn”, vượt qua các ý thức hệ chính trị cụ thể.

Sự ra đời của Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất là biểu tượng sống động cho mối quan hệ “keo sơn” này, tiếp tục phát huy mạnh mẽ tinh thần “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã nghĩa” trong bối cảnh mới.[7, 45, 46] Phật giáo hiện nay tiếp tục đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế - xã hội, duy trì an sinh xã hội, và xây dựng đời sống văn hóa, đạo đức, thể hiện vai trò là một động lực của sự phát triển và hoàn thiện nhân cách con người.[8, 19, 43, 44, 47] Mối liên hệ “keo sơn” này khẳng định bản sắc độc đáo của Phật giáo Việt Nam, không tách rời khỏi vận mệnh dân tộc, mà luôn là một phần không thể thiếu, đồng hành cùng dân tộc trong mọi thăng trầm lịch sử và trong công cuộc xây dựng tương lai.

Tác giả: **Tỷ khiêu Thích Đức Hỷ**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Trụ trì chùa Hưng Long, thôn Bình Trị, xã Tân Định, tỉnh Khánh Hòa.

Tài liệu tham khảo:

[1] Công an tỉnh Lai Châu. Phật giáo trong thời kỳ dựng nước và giữ nước. <https://congan.laichau.gov.vn/index.php/chong-dien-bien-hoa-binh-22/phat-giao-trong-thoi-ky-dung-nuoc-va-giu-nuoc-1510.html>

[2] Báo Mới. Vai trò của Phật giáo thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp. <https://baomoi.com/vai-tro-cua-phat-giao-thoi-ky-dau-tranh-chong-thuc-dan-phap-c48214845.epi>

[3] Báo Nhân Dân. Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn có những đóng góp quan trọng đối với đất nước. <https://nhandan.vn/giao-hoi-phat-giao-viet-nam-luon-co-nhung-dong-gop-quan-trong-doi-voi-dat-nuoc-post754650.html>

[4] Báo Nhân Dân. Phật giáo Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. <https://nhandan.vn/phat-giao-viet-nam-trong-xay-dung-khoi-dai-doan-ket-toan-dan-toc-post694311.html>

[5] Báo Tin tức. Cuốn sách của Tổng Bí thư: Phát huy vai trò, giá trị tôn giáo và xã hội trong xây dựng đại đoàn kết dân tộc. <https://baotintuc.vn/thoi-su/cuon-sach-cua-tong-bi-thu-phat-huy-vai-tro-gia-tri-ton-giao-va-xa-hoi-trong-xay-dung-dai-doan-ket-dan-toc-20231130135317973.htm>

[6] Ban Tôn giáo Chính phủ. Báo cáo tổng kết công tác tôn giáo năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. https://cms.btgcp.gov.vn/upload/documents/25_08_2023/-2023-08-25-18-52-04.pdf

[7] Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Phật giáo với văn hóa Việt Nam. <https://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/13781/phat-giao-voi-van-hoa-viet-nam.html>

[8] Báo Lao Động. Phật giáo Việt Nam với đường hướng “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”. <https://laodong.vn/thoi-su/phat-giao-viet-nam-voi-duong-huong-dao-phap--dan-toc--chu-nghia-xa-hoi-971261.laod>

[9] Báo Sài Gòn Giải Phóng. Phật giáo trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. <https://www.sggp.org.vn/phat-giao-trong-lich-su-dung-nuoc-va-giu-nuoc-cua-dan-toc-viet-nam-post771681.html>

[10] Báo Tin tức. Vai trò của Phật giáo trong đấu tranh thống nhất đất nước (1954-1975).

(<http://ttbd.gov.vn/Home/Default.aspx?portalid=52&tabid=108&catid=515&distid=5>)

[11] Báo Tin tức. Phật giáo Việt Nam: Từ truyền thống đến hiện đại. (<http://ttbd.gov.vn/Home/Default.aspx?portalid=52&tabid=108&catid=515&distid=5378>)

[12] Cổng Thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu. Phật giáo trong thời kỳ dựng nước và giữ nước. <https://congan.laichau.gov.vn/index.php/chong-dien-bien-hoa-binh-22/phat-giao-trong-thoi-ky-dung-nuoc-va-giu-nuoc-1510.html>

[13] Cổng Thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Dấu ấn Phật giáo trong văn hóa Việt Nam. <https://scov.gov.vn/ban-sac-van-hoa/dau-an-phat-giao-trong-van-hoa-viet-nam.html>

[14] Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ TP.HCM. Ngọn lửa Thích Quảng Đức với việc chống cường quyền. <https://www.hcmcpv.org.vn/tin-tuc/ngon-lua-thich-quang-duc-voi-viec-chong-cuong-quyen-1491909661>

[15] Cổng Thông tin điện tử Tỉnh ủy Nghệ An. Phật giáo Việt Nam nêu cao tinh thần “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”. <https://nghean.dcs.vn/vi>

vn/tin/phat-giao-viet- nam-neu-cai-tinh-than-dao-phap---dan-toc---chu-nghia-xa-hoi/6907-682955-41823

[16] Cổng Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh. Quan điểm, chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam là nhất quán. <https://thanhtratinh.hatinh.gov.vn/quan-diemchinh-sach-ve-ton-giao-cua-dang-va-nha-nuoc-viet-nam-la-nhat-quan-1638256148.html>

[17] Cổng Thông tin điện tử Trường THCS Phú Lộc. Những anh hùng trong kháng chiến chống pháp. <https://ninhbinh.edu.vn/thcsphuloc/tin-tuc-su-kien/nhung-vi-anh-hung-trong-thoi-ki-khang-chien-chong-phap.html>

[18] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Cộng sản. Ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo đến suy nghĩ của người Việt Nam. [https://tcnn.vn/news/detail/39636/Anh-huong-cua-tu-tuong-](https://tcnn.vn/news/detail/39636/Anh-huong-cua-tu-tuong-Phat-giao-den-suy-nghi-cua-nguoi-Viet-Nam.html)

[Phat-giao-den-suy-nghi-cua-nguoi-Viet-Nam.html](https://tcnn.vn/news/detail/39636/Anh-huong-cua-tu-tuong-Phat-giao-den-suy-nghi-cua-nguoi-Viet-Nam.html)

[19] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Quản lý Nhà nước. Quản lý nhà nước về hoạt động của Phật giáo ở Việt Nam. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2022/11/10/quan-ly-nha-nuoc-ve-hoat-dong-cua-phat-giao-o-viet-nam/>

[20] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Giáo hội Phật giáo Việt Nam vững vàng đường hướng Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa Xã hội. <https://tapchinghiencuuphathoc.vn/giao-hoi-phat-giao-viet-nam-vung-vang-duong-huong-dao-phap-dan-toc-chu-nghia-xa-hoi.html>

[21] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Những nhân vật tiêu biểu trong quá trình hình thành Tổng hội Phật giáo Việt Nam. <https://tapchinghiencuuphathoc.vn/nhung-nhan-vat-tieu-bieu-trong-qua-trinh-hinh-thanh-tong-hoi-phat-giao-viet-nam.html>

[22] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Quốc phòng toàn dân. Phật giáo Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. <https://tapchiquptd.vn/vi/an-pham-tap-chi-in/phat-giao-viet-nam-trong-su-nghiep-doi-moi-xay-dung-va-bao-ve-to-quo/2671.html>

[23] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Vai trò của Phật giáo Việt Nam. <https://www.tapchinghiencuuphathoc.vn/vai-tro-cua-phat-giao-viet-nam-2.html>

[24] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Phật giáo nhập thế: Tiếp cận từ tư tưởng Phật giáo nhập thế của Trần Nhân Tông. <https://tnti.vnu.edu.vn/phat-giao-nhap-the-tiep-can-tu-tuong-phat-giao-nhap-the-cua-tran-nhan-tong/>

[25] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Phật giáo nhập thế trong bối cảnh cách mạng Việt Nam: Tiếp cận từ tư tưởng Trần Nhân Tông. <https://vjol.info.vn/index.php/rsr/article/download/48659/39576/>

[26] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Bối cảnh lịch sử và sự hình thành Giáo hội Phật giáo Việt Nam. <http://phatgiaolongdien.com/boi-can-lich-su-va-su-hinh-thanh-giao-hoi-phat-giao-viet-nam.html>

[27] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. TỔ ĐÌNH THIÊN THÁI LỄ HUY NHẬT LẦN THỨ 33 CỔ ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH MINH NGUYỆT.

<http://phatgiaolongdien.com/to-dinh-thien-thai-le-huy-nhat-lan-thu-33-co-dai-lao-hoa-thuong-thich-minh-nguyet.html>

[28] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Phật giáo Việt Nam qua nghiên cứu... <https://vjol.info.vn/index.php/rsr/article/download/85879/73050/>

[29] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Phật giáo đã du nhập và ảnh hưởng ở Việt Nam hàng nghìn năm. <https://vjol.info.vn/index.php/khxbvn/article/download/72261/61250>

[30] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Phật giáo cổ truyền: Yêu nước, lục hòa và thân dân. <https://tapchinghiencuuphathoc.vn/phat-giao-co-truyen-1.html>

[31] Cổng Thông tin điện tử Tạp chí Nghiên cứu Phật học. Thực trạng Phật giáo nhập thế tại Việt Nam. <https://www.tapchinghiencuuphathoc.vn/ky-1-thuc-trang-phat-giao-nhap-the-tai-viet-nam.html>

[32] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Thời Đại Phật Giáo Du Nhập Phật Giáo Đời Bắc Thuộc (43 - 544). <https://thuvienhoasen.org/a8464/chuong-v-thoi-dai-phat-giao-du-nhap-phat-giao-doi-bac-thuoc-43-544>

[33] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Sự du nhập của Phật giáo vào nước ta và ảnh hưởng của nó trong TK. <https://nghienquocute.org/2015/11/22/du-nhap-phat-giao-anh-huong-tk-10-14/>

[34] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phong trào Phật giáo miền nam Việt Nam (1954-1975). <https://phatgiaoquangnam.com/phong-trao-phat-giao-mien-nam-viet-nam-1954-1975/>

[35] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Vấn đề hòa bình trong phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam (1965-1973). <https://giacngo.vn/van-de-hoa-binh-trong-phong-trao-phat-giao-mien-nam-viet-nam-1965-1973-post4079.html>

[36] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phật giáo Nam tông Khmer trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. <http://www.phatgiaonamtongkhmer.org/phat-giao-nam-tong-khmer--trong-khang-chien-chong-phap-va-chong-my-a-10670.aspx>

[37] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phật giáo Long An. <https://phatgiaolongan.org/95341-2/>

[38] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Tư tưởng Phật giáo và ảnh hưởng của nó đối với xã hội Việt Nam. <http://vanhoanghean.vn/chi-tiet-tin-tuc/3102-tu-tuong-phat-giao-va-anh-huong-cua-no-doi-voi-xa-hoi-viet-nam>

[39] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Nét tương đồng giữa tinh hoa tư tưởng Phật giáo và những giá trị nền tảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. <http://nxbctqg.org.vn/net-tuong-dong-giua-tinh-hoa-tu-tuong-phat-giao-va-nhung-gia-tri-nen-tang-trong-tu-tuong-ho-chi-minh.html>

[40] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Đoàn kết trong Phật giáo: Sức mạnh của Tăng đoàn và cộng đồng. <https://www.phattuvietnam.net/doan-ket-trong-phat-giao-suc-manh-cua-tang-doan-va-cong-dong/>

[41] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Tìm hiểu Pháp luật về Tôn giáo ở Việt Nam từ năm 1975. <https://phatgiaobaclieu.com/utim-hieu-phap-luat-ve-ton-giao-o-viet-nam-tu-nam-1975/>

[42] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phật giáo - Ngọn đuốc tâm linh góp phần giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. <https://phatsuonline.vn/phat-giao-ngon-duoc-tam-linh-gop-phan-giai-phong-dan-toc-thong-nhat-dat-nuoc>

[43] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phật giáo Việt Nam với hoạt động công tác xã hội. <https://frs.ussh.vnu.edu.vn/vi/news/tac-gia-tac-pham/phat-giao-viet-nam-voi-hoat-dong-cong-tac-xa-hoi-70.html>

[44] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Hòa thượng Thích Trí Quang

- Cuộc đời, lý tưởng và những góc khuất ít ai biết đến.
(<https://www.youtube.com/watch?v=GSTlumGQTSo>)

[45] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Thích Trí Quang.
(https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%ADch_Tr%C3%AD_Quang)

[46] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Trần Nhân Tông.
(https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C3%A0n_Nh%C3%A2n_T%C3%B4ng)

[47] Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Thích Quảng Đức.
(https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%ADch_Qu%C3%A1ng_%C4%90%C3%A9c)

Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Biến cố Phật giáo 1963.
(https://vi.wikipedia.org/wiki/Bi%C3%A9n_cố_Phật_giáo_1963)

Cổng Thông tin điện tử Thư viện Hoa Sen. Phật giáo Việt Nam.
(https://vi.wikipedia.org/wiki/Phật_giáo_Việt_Nam)

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Đóng góp của Phật giáo trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954). <http://nxbctqg.org.vn/dong-gop-cua-phat-giao-trong-khang-chien-chong-thuc-dan-phap-1945-1954-.html>